

các mặt hàng đó hoặc quy ra giá trị theo giá kinh doanh thương nghiệp ở địa phương để gắn với ngày công thực tế hoặc nhiệm vụ kế hoạch hàng tháng đã quy định cho từng người.

Với cách phân phối như trên, công nhân viên chức không phải nộp lại tiêu chuẩn bằng hiện vật. Tiền thu lại của những người này và việc sử dụng số tiền đó phải được công bố rành mạch, công khai.

9. Giám đốc xí nghiệp có trách nhiệm xây dựng quy chế cụ thể về trả lương, trả thưởng của xí nghiệp phù hợp với các điều kiện cụ thể và đặc điểm sản xuất của xí nghiệp. Nội quy này phải được đại hội công nhân viên chức (hoặc hội nghị đại biểu) xí nghiệp thông qua và kết quả thực hiện phải được công bố công khai đến từng người lao động trong xí nghiệp.

10. Tập thể công nhân viên chức có quyền và có trách nhiệm tham gia (qua ban chấp hành công đoàn và các tổ chức tập thể của người lao động), cùng với giám đốc xí nghiệp quyết định quy chế trả lương, trả thưởng, bảo đảm việc thực hiện đầy đủ quy chế đó và kiểm tra việc chấp hành các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người lao động.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc xí nghiệp có trách nhiệm hạch toán rành mạch và chính xác các nguồn tài chính phát sinh nỗi ở điểm 1 mục II của thông tư này, đăng ký kế hoạch quỹ tiền lương với Ngân hàng cơ sở phục vụ xí nghiệp để tạm ứng kịp thời hàng tháng, hàng quý với công nhân viên chức trước khi quyết toán cuối năm.

2. Đề nghị các ngành hướng dẫn các đơn vị thuộc quyền thực hiện tốt Thông tư này; nếu có quy định thêm cho thích hợp với đặc điểm sản xuất, kỹ thuật và lao động của mình thì trao đổi với Bộ Lao động.

3. Các Sở Lao động có trách nhiệm giúp Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và

đặc khu trực thuộc Trung ương đôn đốc, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện ở các ngành, các cơ sở trong phạm vi lãnh thổ (kè cả xí nghiệp trung ương và xí nghiệp địa phương). Các Vụ Lao động, các Sở Lao động định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Thông tư này về Bộ Lao động để tổng hợp và báo cáo lên Hội đồng Bộ trưởng.

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 7 năm 1986. Những quy định trong các văn bản ban hành trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Lao động
ĐÀO THIỆN THI

THÔNG TƯ của Bộ Lao động số 7-LĐ/TT ngày 6-2-1987 hướng dẫn thi hành chế độ phụ thu hút.

Căn cứ vào điểm 10, điều 5 của Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng về cải tiến chế độ tiền lương, Bộ Lao động hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thu hút như sau:

I. MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA

Phụ cấp thu hút nhằm khuyến khích công nhân, viên chức đến làm việc ở các cơ sở sản xuất và xây dựng có vị trí quan trọng đặc biệt đối với nền kinh tế quốc dân, đi đến các vùng xung yếu của đất nước để phát triển sản xuất, khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên, mà hiện nay ở những nơi đó việc tổ chức đời sống về ăn, ở, đi lại, tổ chức phúc lợi xã hội (bệnh viện, trường học, nhà trẻ, sinh hoạt văn hóa v.v...) còn khó khăn thiếu thốn, nên khó thu hút và ổn định lực lượng lao động.

II. ĐỔI TƯỢNG HƯỞNG PHỤ CẤP THU HÚT

Đối tượng hưởng phụ cấp thu hút là công nhân, viên chức thuộc lực lượng lao động thường xuyên của đơn vị cơ sở, kè cả lao động mới tuyển đang trong thời gian tập sự, thử việc, lao động hợp đồng (trừ lao động hợp đồng theo vụ, theo việc), quân nhân chuyên ngành chưa xếp lại lương, những người được biệt phái hoặc tăng cường có thời hạn đang làm việc ở cơ sở có phụ cấp thu hút.

III. PHẠM VI VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng. Các công trường xây dựng cơ bản (công nghiệp và dân dụng) các đơn vị cơ sở sản xuất, khai thác mỏ, khai thác lâm nghiệp (kè cả trồng rừng), thăm dò địa chất và đo đạc bản đồ.

2. Điều kiện áp dụng. Các công trường xây dựng và cơ sở sản xuất nói trên ở các nơi sau đây được áp dụng chế độ phụ cấp thu hút:

a) Ở các huyện biên giới phía Bắc và các hải đảo xa,

b) Ở miền núi nơi có phụ cấp khu vực từ 15% trở lên và các hải đảo nói chung,

c) Ở vùng đất hoang hóa thuộc ven biển và trung du.

IV. MỨC PHỤ CẤP VÀ THỜI GIAN HƯỞNG PHỤ CẤP

1. Mức phụ cấp.

a) Mức 15%, áp dụng cho các công trường, xây dựng (công nghiệp, dân dụng), các đơn vị cơ sở sản xuất, khai thác mỏ, khai thác lâm nghiệp (kè cả trồng rừng), thăm dò địa chất và đo đạc bản đồ ở các huyện biên giới phía Bắc và các hải đảo xa.

b) Mức 10%, áp dụng cho các công trường xây dựng (công nghiệp, dân dụng), các đơn vị cơ sở sản xuất, khai thác mỏ,

khai thác lâm nghiệp (kè cả trồng rừng), thăm dò địa chất và đo đạc bản đồ ở miền núi nơi có phụ cấp khu vực từ 15% trở lên và các hải đảo nói chung.

c) Mức 5%, áp dụng cho các công trường xây dựng (công nghiệp, dân dụng), các đơn vị cơ sở khai thác mỏ, khai thác lâm nghiệp (kè cả trồng rừng), thăm dò địa chất và đo đạc bản đồ ở vùng đất hoang hóa ở ven biển và trung du.

2. Thời gian hưởng phụ cấp.

a) Đối với công trường xây dựng, thời gian hưởng phụ cấp bắt đầu tính từ khởi công xây dựng công trình đến khi kết thúc xây dựng công trình.

b) Đối với các đơn vị cơ sở sản xuất, khai thác mỏ, khai thác lâm nghiệp (kè cả trồng rừng), thăm dò địa chất và đo đạc bản đồ, thời gian được áp dụng phụ cấp cho đến khi các điều kiện sản xuất và sinh hoạt ở các đơn vị cơ sở đó được ổn định, thì các cơ quan có trách nhiệm của Nhà nước sẽ quyết định cho duy trì hoặc sửa đổi.

3. Nâng mức phụ cấp.

Đối với những công trình xây dựng trọng điểm của Nhà nước có tầm quan trọng đặc biệt đối với nền kinh tế quốc dân theo các điều kiện được hưởng mức phụ cấp thấp, cần được hưởng mức phụ cấp cao hơn, thì Bộ chủ quản và Ủy ban Nhân dân các địa phương đề nghị về Bộ Lao động nghiên cứu giải quyết.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Cùng với việc áp dụng chế độ phụ cấp này các Bộ, các địa phương cần hết sức quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi để tổ chức tốt đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân, viên chức và gia đình họ ở các công trình xây dựng và các

đơn vị cơ sở sản xuất. Từ đó, tạo ra tinh thần phấn khởi, an tâm làm việc với năng suất cao, chất lượng tốt.

2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 1987. Căn cứ vào thông tư này, các Bộ, các Ủy ban Nhân dân địa phương ra quyết định và hướng dẫn cho các đơn vị thuộc quyền thực hiện và báo cáo về Bộ Lao động để tổng hợp.

Các Sở Lao động có trách nhiệm giúp Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố hướng dẫn các đơn vị thuộc địa phương thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chế độ phụ cấp này ở các đơn vị trên địa bàn của địa phương mình.

Những đơn vị đã được Bộ Lao động thỏa thuận cho áp dụng phụ cấp thu hút trước đây, thi tiếp tục hưởng cho đến hết thời gian quy định, sau đó điều chỉnh lại theo đúng quy định của Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các Bộ, các địa phương phản ánh về Bộ Lao động nghiên cứu giải quyết.

Bộ trưởng Bộ Lao động
ĐÀO THIỆN THI

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ của Bộ Y tế số 3-BYT/TT
ngày 4-2-1987 về việc sửa đổi
các mức phụ cấp đối với cán
bộ nhân viên ngành Y tế làm
công tác phẫu thuật, thường
trực và chống dịch.

Để phù hợp với tình hình giá cả hiện nay. Sau khi có sự thỏa thuận của Bộ Lao động (công văn số 69-LĐ/CN5 ngày 15-1-1987) và Bộ Tài chính (công văn số 64-TC/HCVX ngày 26-1-1987), Bộ Y tế sửa

lại các mức phụ cấp đối với cán bộ nhân viên y tế làm công tác phẫu thuật, thường trực và chống dịch quy định tại mục V Thông tư số 5-TT/LB ngày 30-1-1986 của liên Bộ Y tế — Lao động như sau:

1. Phụ cấp phẫu thuật:

Đối tượng được hưởng phụ cấp phẫu thuật vẫn thi hành như cũ và được hưởng mức phụ cấp theo ca mồ như sau:

CHỨC DANH	MỨC PHỤ CẤP		
	Ca mồ loại 1	Ca mồ loại 2	Ca mồ loại 3
– Người mồ chinh và người gây mê, châm tê (đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp như người mồ chinh).	36đ	24đ	18đ
– Người phụ mồ và người gây mê, châm tê (đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp như người phụ mồ)	18đ	14đ	10đ
– Người giúp việc	8đ	7đ	6đ

Tel: +84-8-3845-6664 - www.ThuViensapLuat.com

LawSoft *

2. Phụ cấp thường trực:

a) Ở các cơ sở điều trị, nhà hộ sinh:

— Cán bộ y tế có trình độ đại học trở lên: 50 đồng

— Cán bộ y tế có trình độ trung học và sơ học: 40 đồng.

b) Ở các cơ sở dưỡng:

— Cán bộ y tế có trình độ đại học trở lên: 40 đồng.

— Cán bộ y tế có trình độ trung học và sơ học: 30 đồng.

c) Ở các trạm y tế cơ sở (xã, phường, công, nông, lâm trường, xí nghiệp, trường học) cán bộ y tế đã được tuyển dụng vào biên chế:

— Cán bộ có trình độ đại học trở lên: 30 đồng.